

Số: 09/QĐ-TA

Long Phú, ngày 17 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông Trần Bảo Quốc

2. *Thư ký phiên họp*: Bà Hoàng Thị Hiền

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 06/QĐ-TA ngày 09-3-2023, đối với:

Họ và tên: Nguyễn Huân C;

Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 26-6-1981 tại tỉnh Sóc Trăng

Số CCCD: 094081012748 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội cấp ngày 16-3-2022.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12

Nguyên quán: xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng

Nơi cư trú: ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Nghề nghiệp: Làm thuê

Tiền án: Không

Tiền sự: 01 lần

Con ông Nguyễn Huân T và bà Võ Thị Bích N.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nguyễn Thị Phương T-Chuyên viên Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (Theo Giấy ủy quyền ngày 17-3-2023 của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Sóc Trăng)

2. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Bà Lê Hồng Như-Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị, cũng như diễn biến tại phiên họp thì nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Nguyễn Huân C đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 06/QĐ-TA ngày 26-02-2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Đến ngày 24-12-2021, C được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại và về nơi cư trú.

Ngày 03-01-2022, Chủ tịch UBND xã T, huyện L ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Nguyễn Huân C, với thời gian quản lý từ ngày 03-01-2022 đến ngày 03-01-2024. Tuy nhiên, vào ngày 17-02-2023, Công an xã T, huyện L nhận được tin báo C có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành mời về trụ sở làm việc và test nhanh chất ma túy kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể loại Morphine nên tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và đề nghị Chủ tịch UBND xã T, huyện L dừng việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Cường tại Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 17-02-2023, để tiến hành lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế xã T, huyện L ngày 17-02-2023 đã xác định Nguyễn Huân C nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là MOR (Morphine).

Ngày 03-3-2023, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện L có văn bản Đề nghị số 24/ĐN-CNBB về việc xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Huân C.

Tại phiên họp, đại diện Cơ quan đề nghị trình bày: Đối với Nguyễn Huân C là người nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định và tái nghiện ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy nên thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc. Nay đề nghị Tòa án xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C với thời hạn là 24 tháng.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú phát biểu: Từ khi thụ lý hồ sơ đến phiên họp, Tòa án thực hiện về trình tự, thủ tục đảm bảo đúng quy định pháp luật và trường hợp của C đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, căn cứ Khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Điều 95; Khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung các năm 2014, 2017 và 2020) đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C theo đề nghị của cơ quan đề nghị với thời hạn là 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và được tham tra tại phiên họp, cũng như ý kiến trình bày của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và ý kiến của Viện kiểm sát, Tòa án nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên họp, người bị đề nghị là Nguyễn Huân C đã được Tòa triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên họp, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Vì vậy, căn cứ Khoản 2 Điều 20 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân để tiến hành phiên họp giải quyết vắng mặt đối với Nguyễn Huân C.

[2]. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị là Nguyễn Huân C đã được lập đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại Khoản 3 Điều 2, điểm d Khoản 2 Điều 6, Điều 101, Điều 103, Điều 104 và Điều 105 của Luật xử lý Vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung các năm 2014, 2017, 2020); Điều 40, Điều 41, Điều 42 và Điều 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3]. Về hành vi vi phạm: Đối với Nguyễn Huân C là người đã thành niên (đủ 18 tuổi trở lên), có năng lực trách nhiệm hành chính, có nơi cư trú ổn định và tái nghiện ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy nên thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, C nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Điều 95; Khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung các năm 2014, 2017, 2020).

Do đó, đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện L và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Phú là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Huân C có 01 tình tiết tăng nặng vì đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, mặc dù chấp hành xong quyết định nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị lý vi phạm hành chính nên lần vi phạm này thuộc trường hợp là tái phạm, cần áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung các năm 2014, 2017, 2020) đối với Nguyễn Huân C.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi vi phạm thì Nguyễn Huân C đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý Vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung các năm 2014, 2017 và 2020) cần được áp dụng cho Nguyễn Huân C.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 2; Khoản 2 Điều 5; điểm d Khoản 2 Điều 6; Khoản 2 Điều 9; điểm b Khoản 1 Điều 10; Điều 95; Khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105; Điều 108 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung các năm 2014, 2017 và 2020).

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Căn cứ vào Điều 3; Khoản 2 Điều 20; Điều 23; Điều 30; Điều 31; Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Huân C, sinh ngày 26-6-1981.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng (*hai mươi bốn*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Riêng người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động-Thương binh xã hội huyện L, tỉnh Sóc Trăng phối hợp với Công an huyện L, tỉnh Sóc Trăng thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Long Phú;
- Công an huyện L;
- UBND xã T, huyện L;
- Công an xã T, huyện L;
- Cơ quan đề nghị;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Bảo Quốc